TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 1 - 2021.
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hà;

2. Ông Nguyễn Thế Quý.

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm - tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020, giữa:

1. *Nguyên đơn:* chị Lại Thị H - sinh năm 1985;

Nơi ĐKHKTT: thôn NC, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Nơi ở: thôn CG, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

2. Bị đơn: anh Đinh Quang T - sinh năm 1981;

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn NC, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa có mặt chị H, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2020, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lại Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Đinh Quang T vào năm 2016, trên cơ sở có tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm

ngày 08/9/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng gần 2 năm đến năm 2018 thì giữa vợ chồng đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mặt khác, do anh T không quan tâm đến vợ con, thường xuyên đi chơi đêm khuya mới về, nhiều khi về gây sự trong lúc nửa đêm dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm, cãi vã. Nhưng vì con cái, nên chị cố gắng nhẫn nhịn và khuyên bảo anh anh T, nhưng anh T vẫn không thay đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Do tình trạng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên từ cuối tháng 7/2020 chị đã về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng vẫn có liên lạc với nhau nhưng chủ yếu vì con cái còn vợ chồng không còn tình cảm. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình, chính quyền địa phương xã Thanh Tân động viên, khuyên giải nhưng không thành. Đến nay, chị xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, khả năng đoàn tụ không còn. Chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm giải quyết cho chị ly hôn với anh Đinh Quang T.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Vân K - sinh ngày 11/8/2017, hiện nay, cháu đang ở cùng với anh T. Nếu ly hôn, chị đề nghị được nuôi cháu Vân K và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về con nuôi, con riêng: vợ chồng đều không có, hiện nay chị không mang thai.

- Về tài sản chung: chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ, ruộng cấy, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Đinh Quang T trình bày: anh kết hôn với chị Lại Thị H vào năm 2016, anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm. Trong quá trình chung sống vợ chồng tôi không có mâu thuẫn, căng thẳng gì quá lớn, chỉ là lời qua tiếng lại. Sau đó chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 7/2020, trong thời gian chị H về nhà bố mẹ đẻ sinh sống anh vẫn thường xuyên qua lại, thăm nom con cái. Đến nay, anh xác định mâu thuẫn vợ chồng vẫn còn và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ, nên không nhất trí ly hôn. Tại biên bản hòa giải anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Vân K - sinh ngày 11/8/2017. Nếu ly hôn, anh có nguyện vọng được nuôi cháu và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về con nuôi, con riêng: vợ chồng đều không có.

- Về tài sản chung, công nợ: anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về ruộng cấy, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

** Xác minh tại chính quyền địa phương xác định:* chị Lại Thị H và anh Đinh Quang T kết hôn với nhau năm 2016, trên cơ sở tự nguyện. Anh, chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm. Sau khi kết hôn vợ chồng anh, chị chung sống được một thời gian đến khoảng năm 2018, thì giữa vợ chồng đã bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị H đã có đơn xin ly hôn với anh T, anh T cũng nhất trí ly hôn và anh chị đều đề nghị không tiến hành hòa giải. Do vậy, chính quyền địa phương không tiến hành hòa giải đối với vụ án trên. Đến nay, anh chị có đơn xin ly hôn với nhau, quan điểm của chính quyền địa phương là đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ. Trường hợp anh, chị kiên quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Lại Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết: cho chị được ly hôn anh Đinh Quang T và được quyền trực tiếp nuôi cháu Đinh Vân K, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu giải quyết về tài sản, công nợ, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn.

- Bị đơn anh Đinh Quang T nhất trí ly hôn vì trong thời gian sống ly thân chị H có quan hệ ngoại tình với người khác và xin được nuôi cháu Đinh Vân K, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu giải quyết về tài sản, công nợ, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; - xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thị H và anh Đinh Quang T. Về con chung: giao cháu Đinh Vân K - sinh ngày 11/8/2017 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Lại Thị H có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn là anh Đinh Quang T hiện đang có HKTT và cư trú tại xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm.

[2] Về hôn nhân: Chị Lại Thị H và anh Đinh Quang T kết hôn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 08/9/2016 tại UBND xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, nên đây là hôn nhân hợp pháp, được Luật Hôn nhân và gia đình bảo vệ. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hòa thuận đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung; cuộc sống chung giữa vợ chồng không có hạnh phúc. Tháng 7/2020, chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân mặc dù vợ chồng vẫn có liên lạc nhưng chủ yếu vì con cái, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Mặt khác cả anh T, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí ly hôn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy: mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T là phù hợp với pháp luật và thực tế.

[3] Về con chung: chị Lại Thị H và anh Đinh Quang T cùng xác định vợ chồng có một con chung là cháu Đinh Vân K - sinh ngày 11/8/2017. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, cháu Vân K lúc ở với bố lúc ở với mẹ. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị H và anh T đều có nguyện vọng được nuôi cháu Vân K. Hội đồng xét xử xét thấy: nguyện vọng của anh chị là chính đáng và phù hợp pháp luật. Chị H hiện nay là nhân viên kế toán tại công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Nam Sơn, công ty TNHH TM Khánh Hòa và Công ty CPPT Hoàng Quân. Anh T hiện là giáo viên môn Ngữ văn tại Trường THPT B TL. Như vậy, cả chị H và anh T hiện tại đều có công việc, thu nhập để đảm bảo cho việc nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, anh T là giáo viên có nhiều thời gian chăm sóc cháu Vân K hơn chị H, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Vân K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: do anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: Chị Lại Thị H và anh Đinh Quang T không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lại Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thị H và anh Đinh Quang T.

2. Về con chung: giao cháu Đinh Vân K - sinh ngày 11/8/2017 cho anh Đinh Quang T trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi cháu Vân K đủ 18 tuổi; chị Lại Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lại Thị H phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai số 0005096 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- UBND xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh